

Số: 125 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 8 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thu hồi một phần diện tích đất của UBND xã Phổ Vinh,
huyện Đức Phổ đang quản lý, chuyển mục đích sử dụng đất
và giao đất cho UBND xã Phổ Vinh, để xây dựng các điểm dân cư lôm
tại xã Phổ Vinh, huyện Đức Phổ**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số:..... <i>H.H.142</i>
	Ngày: <i>07</i> / <i>8</i> / <i>2012</i>
	Chuyên:.....

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004, Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27/01/2006, Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính Phủ về việc thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ Quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Quyết định số 14/2010/QĐ-UBND ngày 18/6/2010 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành kèm theo Quyết định Quy định về trình tự, thủ tục lập hồ sơ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và thực hiện các quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 14/2009/QĐ-UBND ngày 16/3/2009 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy chế đầu tư và xây dựng khu dân cư trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Thực hiện Công văn số 979/TTg-KTN ngày 23/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc quyết định nhu cầu sử dụng đất để thực hiện dự án, công trình cấp bách; Công văn số 5617/VPCP-KTN ngày 16/8/2011 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn thực hiện Công văn số 979/TTg-KTN ngày 23/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 184/HĐND-KTNS ngày 12/10/2011 về việc nhu cầu sử dụng đất để thực hiện các dự án, công trình cấp bách năm 2011 (đợt 2 + đợt 3);

Xét đề nghị của UBND xã Phổ Vinh tại Tờ trình số 09/TTr-UBND ngày 27/02/2012 về việc xin giao đất để xây dựng các điểm dân cư; theo đề nghị của Chủ tịch UBND huyện Đức Phổ tại Công văn số 152/UBND-TNMT ngày 08/3/2012, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1044/TTr-STNMT ngày 23/7/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi một phần diện tích đất của UBND xã Phổ Vinh đang quản lý cụ thể như sau:

- Tổng diện tích: 3.641m² (Ba ngàn sáu trăm bốn mươi một mét vuông).

- Loại đất: Đất bằng chưa sử dụng (BCS);

Thuộc một phần các thửa đất số 161, 188, 292, tờ bản đồ số 14 và thửa đất số 283, tờ bản đồ số 15 và thửa đất số 02, tờ bản đồ số 09, xã Phổ Vinh, huyện Đức Phổ (Có trích lục bản đồ địa chính vị trí các khu đất do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Quảng Ngãi lập ngày 08/11/2010 và ngày 31/5/2012 kèm theo).

UBND xã Phổ Vinh, huyện Đức Phổ phải bồi thường thiệt hại về hoa màu, cây cối, vật kiến trúc, kinh phí di dời mồ mã...(nếu có) cho người đang sử dụng đất hợp pháp, nộp lệ phí địa chính cho Nhà nước và thực hiện đầy đủ các qui định của Luật Đất đai và Luật Xây dựng.

Điều 2. Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp (đất bằng trồng cây hàng năm (BHK) và đất trồng cây lâu năm (LNK)) sang đất phi nông nghiệp (đất ở tại nông thôn) để xây dựng các điểm dân cư lǝm, cụ thể như sau:

- Tổng diện tích: 15.622,8 m² (Mười lăm ngàn sáu trăm hai mươi hai phẩy tám mét vuông).

- Nhóm đất: Đất nông nghiệp (loại đất bằng trồng cây hàng năm - BHK và đất trồng cây lâu năm - LNK);

- Mục đích sử dụng đất: Xây dựng các điểm dân cư vùng lǝm

Thuộc các thửa đất số 215, 22, tờ bản đồ số 15; các thửa đất số 05, 15, 16, 21, 22, 39, 797, 798, 800, 801, 789, 790, 791, 788, tờ bản đồ số 20; các thửa đất số 319, 288, 289, 355, 380, tờ bản đồ số 26; các thửa đất số 281, 207, 243, 252, 251, 268, 840, 822, tờ bản đồ số 14; các thửa đất số 10, 36, tờ bản đồ số 09, xã Phổ Vinh, huyện Đức Phổ.

Điều 3. Giao đất cho UBND xã Phổ Vinh, huyện Đức Phổ để xây dựng các điểm dân cư vùng lǝm với tổng diện tích 19.263,8m² (Mười chín ngàn hai trăm sáu mươi ba phẩy tám mét vuông), gồm diện tích thu hồi tại Điều 1 và cho phép chuyển mục đích sử dụng đất tại Điều 2 của Quyết định này, cụ thể:

1. Điểm dân cư 1 - Thôn Trung Lý - Lộc An:

- Tổng diện tích: 600m² (Sáu trăm mét vuông), trong đó:

+ Diện tích xây dựng điểm dân cư : 500 m²

+ Diện tích hành lang an toàn giao thông : 100 m²

- Giới cận:

+ Đông giáp: Đường đi.

+ Tây giáp : Phần còn lại của thửa đất số 215

+ Nam giáp : Thửa đất số 05, toàn bản đồ số 05.

+ Bắc giáp : Phần còn lại của thửa đất số 301

Thuộc một phần diện tích các thửa đất số 215, 301, tờ bản đồ số 15, xã Phổ Vinh, huyện Đức Phổ.

2. Điểm dân cư 2 - Thôn Trung Lý - Lộ An:

- Tổng diện tích: 2.400 m² (Hai ngàn bốn trăm mét vuông), trong đó:

+ Diện tích xây dựng điểm dân cư : 2.000 m²

+ Diện tích hành lang an toàn giao thông : 400 m²

- Giới cận:

+ Đông giáp: Đường đi

+ Tây giáp : Phần còn lại của thửa đất số 05, 15, 16, 21, 22, 39

+ Nam giáp : Đường đi

+ Bắc giáp : Thửa đất số 45 tờ bản đồ số 15

Thuộc một phần diện tích các thửa đất số 05, 15, 16, 21, 22, 39, tờ bản đồ số 20, xã Phổ Vinh, huyện Đức Phổ.

3. Điểm 3 - Thôn Lộ An:

- Tổng diện tích: 3.044 m² (Ba ngàn không trăm bốn mươi bốn mét vuông), trong đó:

+ Diện tích xây dựng điểm dân cư : 2.504 m²

+ Diện tích hành lang an toàn giao thông : 540 m²

- Giới cận:

+ Đông giáp: Thửa đất số 741 và phần còn lại của thửa đất số 732

+ Tây giáp : Thửa đất số 837

+ Nam giáp : Đường đi

+ Bắc giáp : Phần còn lại của các thửa đất số 797, 798, 799, 791, 790, 789, 788.

Thuộc một phần diện tích các thửa đất số: 797, 798, 800, 801, 789, 790, 791, 788, 732, tờ bản đồ số 20, xã Phổ Vinh, huyện Đức Phổ.

4. Điểm dân cư 4 - Thôn Đông Thuận: Với tổng diện tích 3.320,8m², gồm 2 vị trí

a) Vị trí 1:

- Tổng diện tích: 1.682,8 m² (Một ngàn sáu trăm tám mươi hai phẩy tám mét vuông), trong đó:

+ Diện tích xây dựng điểm dân cư : 1.400 m²

+ Diện tích hành lang an toàn giao thông : 282,8 m²

- Giới cận:

+ Đông giáp: Đường đi

+ Tây giáp : Phần còn lại của thửa đất số 355

+ Nam giáp : Phần còn lại của các thửa đất số 355, 380

+ Bắc giáp : Đường đi

Thuộc một phần diện tích các thửa đất số 355, 380, tờ bản đồ số 26, xã Phổ Vinh, huyện Đức Phổ.

b) Vị trí 2:

- Tổng diện tích: 1.638 m² (Một ngàn sáu trăm ba mươi tám mét vuông), trong đó:

+ Diện tích xây dựng điểm dân cư : 1.328 m²

- + Diện tích hành lang an toàn giao thông : 310 m²
- Giới cận:
- + Đông giáp : Đường đi
- + Tây giáp : Thửa đất số 318
- + Nam giáp : Đường đi
- + Bắc giáp : Các thửa đất số 258, 769 và phần còn lại của các thửa đất số 288, 289

Thuộc một phần diện tích các thửa đất số 319, 288, 289, tờ bản đồ số 26, xã Phổ Vinh, huyện Đức Phổ.

5. Điểm dân cư 7 - Thôn Nam Phước: Với tổng diện tích 2.000 m², gồm 3 vị trí:

a) Vị trí 1:

- Tổng diện tích: 746 m² (Bảy trăm bốn mươi sáu mét vuông), trong đó:

+ Diện tích xây dựng điểm dân cư : 600 m²

+ Diện tích hành lang an toàn giao thông : 146 m²

- Giới cận:

+ Đông giáp : Thửa đất số 243 và phần còn lại của thửa đất số 251

+ Tây giáp : Thửa đất số 269

+ Nam giáp : Các thửa đất số 268, 281

+ Bắc giáp : Đường đi

Thuộc một phần diện tích các thửa đất số: 281, 268, 251, 243, 252, tờ bản đồ số 14, xã Phổ Vinh, huyện Đức Phổ.

b) Vị trí 2:

- Tổng diện tích: 748 m² (Bảy trăm bốn mươi tám mét vuông), trong đó:

+ Diện tích xây dựng điểm dân cư : 600 m²

+ Diện tích hành lang an toàn giao thông : 148 m²

- Giới cận:

+ Đông giáp : Thửa đất số 228

+ Tây giáp : Phần còn lại của các thửa đất số 822, 840

+ Nam giáp : Phần còn lại của các thửa đất số 822

+ Bắc giáp : Đường đi và thửa đất số 207

Thuộc một phần diện tích các thửa đất số 822, 207, 840, tờ bản đồ số 14, xã Phổ Vinh, huyện Đức Phổ.

c) Vị trí 3:

- Tổng diện tích: 506 m² (Năm trăm lẻ sáu mét vuông), trong đó:

+ Diện tích xây dựng điểm dân cư : 400 m²

+ Diện tích hành lang an toàn giao thông : 106 m²

- Giới cận:

+ Đông giáp : Đường đi

+ Tây giáp : Phần còn lại của các thửa đất số 840

+ Nam giáp : Phần còn lại của các thửa đất số 840

+ Bắc giáp : Đường đi

Thuộc một phần diện tích các thửa đất số 480, 188, tờ bản đồ số 14, xã

Phổ Vinh, huyện Đức Phổ.

6. Điểm dân cư 8 - Thôn Nam Phước:

- Tổng diện tích: 1.500m² (Một ngàn năm trăm mét vuông), trong đó:

+ Diện tích xây dựng điểm dân cư : 1.250 m²

+ Diện tích hành lang an toàn giao thông : 250 m²

- Giới cận:

+ Đông giáp: Thửa đất số 271

+ Tây giáp : Phần còn lại của thửa đất số 292

+ Nam giáp : Thửa đất số 322 và phần còn lại của thửa đất số 292

+ Bắc giáp : Đường đi

Thuộc một phần diện tích các thửa đất số 292, 296, tờ bản đồ số 14, xã Phổ Vinh, huyện Đức Phổ.

7. Điểm dân cư 9 - Thôn Nam Phước - Trung Lý:

- Tổng diện tích: 1.919m² (Một ngàn chín trăm mười chín mét vuông), trong đó:

+ Diện tích xây dựng điểm dân cư : 1.600 m²

+ Diện tích hành lang an toàn giao thông : 319 m²

- Giới cận:

+ Đông giáp: Đường đi

+ Tây giáp : Thửa đất số 742, tờ bản đồ số 14

+ Nam giáp : Thửa đất số 284

+ Bắc giáp : Đường đi

Thuộc một phần diện tích thửa đất số 22, tờ bản đồ số 15 và thửa đất số 161, tờ bản đồ số 14, xã Phổ Vinh, huyện Đức Phổ.

8. Điểm dân cư 10: Thôn Nam Phước - Trung Lý:

- Tổng diện tích xây dựng điểm dân cư: 400m² (Bốn trăm mét vuông)

- Giới cận:

+ Đông giáp: Các thửa đất số 268, 267, 266

+ Tây giáp : Đường đi

+ Nam giáp : Thửa đất số 283

+ Bắc giáp : Thửa đất số 283

Thuộc một phần diện tích thửa đất số 283, tờ bản đồ số 15, xã Phổ Vinh, huyện Đức Phổ.

9. Điểm dân cư 11 - Thôn Khánh Bắc: Với tổng diện tích 4.080 m², gồm 2 vị trí:

a) Vị trí 1:

- Tổng diện tích: 480 m² (Bốn trăm tám mươi mét vuông);

- Giới cận:

+ Đông giáp: Đường đi

+ Tây giáp : Phần còn lại của thửa đất số 02

+ Nam giáp : Phần còn lại của thửa đất số 02

+ Bắc giáp : Phần còn lại của thửa đất số 02

Thuộc một phần diện tích thửa đất số 02, tờ bản đồ số 9, xã Phổ Vinh, huyện Đức Phổ.

b) Vị trí 2:

- Tổng diện tích xây dựng: 3.600 m² (Ba ngàn sáu trăm mét vuông);

- Giới cận:

+ Đông giáp: Thửa đất số 37 các thửa đất số 10, 36

+ Tây giáp : Mương thoát nước

+ Nam giáp : Phần còn lại của thửa đất số 36

+ Bắc giáp : Phần còn lại của thửa đất số 10

Thuộc một phần diện tích các thửa đất số 10, 36, tờ bản đồ số 9, xã Phổ Vinh, huyện Đức Phổ (Kèm theo trích lục bản đồ địa chính vị trí các khu đất do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Quảng Ngãi lập ngày 08/11/2010 và ngày 31/5/2012).

UBND xã Phổ Vinh có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về hoa màu, cây cối, vật kiến trúc, kinh phí di dời mồ mã...(nếu có) cho người đang sử dụng đất hợp pháp, nộp lệ phí địa chính cho Nhà nước và thực hiện đầy đủ các qui định của Luật Đất đai và Luật Xây dựng.

Điều 4. UBND huyện Đức Phổ có trách nhiệm:

- Bàn giao mốc giới tại thực địa và theo dõi việc thực hiện xây dựng các điểm dân cư nêu tại Điều 3 Quyết định này của UBND xã Phổ Vinh.

- Chỉ đạo UBND xã Phổ Vinh thực hiện đúng trình tự quy định tại Quyết định số 14/2009/QĐ-UBND ngày 16/3/2009 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy chế đầu tư và xây dựng khu dân cư trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, đồng thời thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Đất đai, Luật Xây dựng; Cập nhật chuyển tiếp nhu cầu sử dụng đất của công trình này vào quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011-2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) của địa phương.

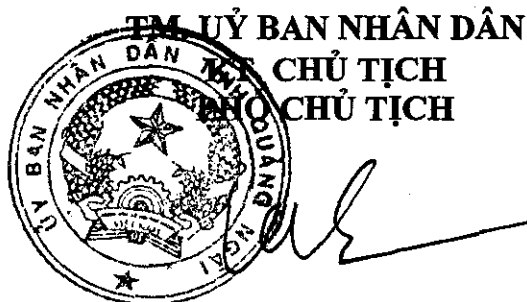
Sau 12 tháng liền kể từ ngày ký Quyết định này, nếu UBND xã Phổ Vinh không tổ chức triển khai xây dựng công trình hoặc tiến độ sử dụng đất chậm hơn 24 tháng so với tiến độ quy định tại Điều 38 Luật đất đai năm 2003 thì sẽ bị thu hồi toàn bộ diện tích đất nói trên theo qui định của pháp luật.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan, Chủ tịch UBND huyện Đức Phổ, Chủ tịch UBND xã Phổ Vinh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- CT, PCT(NL) UBND tỉnh;
- VPUB: PVP(NL), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(TV586).



Lê Viết Chữ